

BỘ TÀI CHÍNH-NGÂN
HÀNG NHÀ NƯỚC
Số: 16/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 7 năm 1981

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC SỐ 16/TT-LB NGÀY 9-7-1981 HƯỚNG DẪN VỀ VIỆC XÁC ĐỊNH
VỐN LƯU ĐỘNG ĐỊNH MỨC PHÙ HỢP VỚI VIỆC CẢI TIẾN CÔNG TÁC PHÂN PHỐI LƯU THÔNG

Thực hiện chỉ thị số 109-CT/TU ngày 19-5-1981 của Bộ Chính trị về việc cải tiến công tác phân phối lưu thông, quyết định số 25-CP và các quyết định khác của Hội đồng chính phủ về điều chỉnh giá, phụ cấp lương tạm thời,... Liên Bộ Tài chính- Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc xác định lại định mức vốn lưu động của các đơn vị sản xuất- kinh doanh, việc cấp phát vốn lưu động thiếu và thu hồi vốn lưu động thừa nhằm tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng tiền vốn.

I. XÁC ĐỊNH LẠI VỐN LƯU ĐỘNG ĐỊNH MỨC

Các chỉ thị và quyết định của Đảng và Nhà nước về điều chỉnh giá và phụ cấp lương tạm thời có tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của các xí nghiệp, liên hiệp xí nghiệp và các tổ chức kinh tế, sẽ tạo ra khả năng tăng khối lượng sản phẩm hàng hoá trên cơ sở chấn chỉnh lại công tác quản lý, đẩy mạnh sản xuất, mở rộng kinh doanh, tăng năng suất lao động, tăng cường quản lý thị trường, nắm nguồn hàng vào trong tay Nhà nước, mặt khác, cũng ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch tài chính của xí nghiệp nói chung và vốn lưu động nói riêng. Vì vậy, việc xác định lại định mức vốn lưu động là rất cần thiết nhằm bảo đảm cho các xí nghiệp hoạt động bình thường.

Những nguyên tắc chung về xác định vốn lưu động định mức, các biện pháp chủ yếu nhằm đẩy nhanh vòng quay vốn lưu động, rút ngắn thời gian dự trữ vật tư hàng hoá, giảm mức dự trữ tồn kho, mức luân chuyển... nói chung vẫn thực hiện theo nghị định số 48-TTg ngày 27-4-1962, quyết định số 32-CP ngày 11-2-1977 và hướng dẫn ở thông tư liên Bộ Tài chính - Ngân

hàng Nhà nước số 14- TT/LB ngày 24-2-1977. Nhưng để phù hợp với tình hình mới, việc xác định lại định mức vốn lưu động lần này cần tính toán đầy đủ, đúng mức các yếu tố mới dưới đây:

1. Tác động của yếu tố giá cả do có chính sách sách điều chỉnh giá cả mới (giá thu mua nguyên liệu vật liệu, giá điện, giá hàng tiêu dùng...) ảnh hưởng trực tiếp đến giá nhập kho dự trữ bình quân. Vì vậy, cần xác định giá nhập kho bình quân mới đối với các loại nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cần thiết dự trữ cho sản xuất - kinh doanh, nhất là các loại nguyên liệu thu mua trong nước, phải phân biệt từng khối lượng thu mua theo từng loại giá (giá chỉ đạo, giá hợp đồng kinh tế hai chiều, giá thoả thuận) và trên cơ sở đó xác định giá nhập kho bình quân theo công thức sau:

$$\begin{array}{l} \text{Giá} \\ \text{nhập} \\ \text{kho} \\ \text{bình} \\ \text{quân} \end{array} = \frac{\begin{array}{l} (\text{Khối lượng thu mua theo giá chỉ đạo} \times \text{đơn giá}) + \\ (\text{khối lượng thu mua theo hợp đồng 2 chiều} \times \text{đơn giá}) + \\ (\text{khối lượng thu mua theo giá thoả thuận} \times \text{đơn giá}) \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Khối lượng thu mua theo giá chỉ đạo} + \text{Khối lượng thu mua} \\ \text{theo giá hợp đồng kinh tế hai chiều} + \text{Khối lượng thu mua} \\ \text{theo giá thoả thuận} \end{array}}$$

Căn cứ vào giá nhập kho vật tư hàng hoá bình quân mới và cũ để xác định hệ số điều chỉnh giá:

$$\text{Hệ số điều chỉnh giá (g)} = \frac{\text{Giá nhập kho bình quân mới (P}_1\text{)}}{\text{Giá nhập kho bình quân theo định mức cũ (P}_0\text{)}}$$

Do có sự thay đổi về giá nhập kho bình quân nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu làm ảnh hưởng đến giá thành hợp lý đối với sản phẩm dở dang, bán thành phẩm và thành phẩm tồn kho của xí nghiệp và tác động trực tiếp đến các định mức tồn kho.

Hệ số tác động đến giá trị của định mức sản phẩm dở dang, bán thành phẩm và thành phẩm được xác định theo công thức:

Hệ số

Giá thành kế hoạch theo các yếu tố mới (Z_1)

=

tác động

(m) Giá thành kế hoạch được tính theo yếu tố cũ (Z_0) (với điều kiện $m < g$)

2. Trên cơ sở thực hiện các biện pháp cải tiến công tác phân phối lưu thông đòi hỏi cải tiến tổ chức sản xuất, hợp lý hoá dây chuyền sản xuất, tăng năng suất lao động, cải tiến công tác quản lý xí nghiệp... tính toán lại định mức về thời gian dự trữ vật tư hàng hoá, sản phẩm dở dang, bán thành phẩm và thành phẩm, về chu kỳ sản xuất và chu chuyển hàng hoá, loại bỏ các khoảng thời gian bất hợp lý trong định mức trước đây mà xác định hệ số ngày định mức.

Ngày định mức tính toán theo các yếu tố mới (t_1)

Hệ số ngày định mức (t) =

Ngày định mức đã tính theo các yếu tố cũ (t_0)

Hệ số này phải thể hiện được tính tích cực bằng kết quả tăng vòng quay vốn lưu động, rút ngắn thời gian dự trữ, chu kỳ sản xuất, chu chuyển hàng hoá, do đó, ($t_1 < t_0$ hoặc $t < 1$). Nếu có trường hợp đặc biệt thì cơ quan chủ quản thoả thuận với cơ quan tài chính và Ngân hàng Nhà nước để xử lý hai yếu tố trên đây là những yếu tố chủ yếu tác động đến việc xác định lại định mức vốn lưu động kỳ này, vì vậy hệ số điều chỉnh chung về vốn lưu động định mức được xác định theo công thức:

Hệ số điều chỉnh chung (K) = $t \times g$ dùng cho định mức dự trữ nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu trong sản xuất và định mức hàng hoá vật tư trong thương nghiệp và $t \times m$ dùng cho định mức sản phẩm dở dang, bán thành phẩm và thành phẩm.

Ví dụ : Hệ số điều chỉnh giá nhập kho : 1,5. Hệ số ngày định mức : 0,8.

Như vậy, hệ số điều chỉnh để tính toán định mức vốn lưu động mới sẽ là :

$$K = 0,8 \times 1,5 = 1,2$$

Khi xác định được hệ số K thì tiến hành xác định lại định mức vốn lưu động cho từng khâu (dự trữ nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, hàng hoá vật tư, sản phẩm dở dang, bán thành phẩm và sản phẩm). Ví dụ: Vốn lưu động định mức ở khâu dự trữ nguyên liệu, vật liệu theo định mức cũ là 500 ngàn đồng, hệ số K là 1,2 thì vốn lưu động định mức xác định lại kỳ này là : 500 ngàn đồng $\times$ 1,2 = 600 ngàn đồng.

Trên cơ sở xác định lại định mức vốn lưu động cho từng khâu như trên mà tổng hợp lại thành nhu cầu vốn lưu động định mức của toàn xí nghiệp, liên hiệp xí nghiệp...

Trong việc xác định lại định mức vốn lưu động kỳ này cần lưu ý một số điểm sau đây:

a) Đối với xí nghiệp sản xuất cần xác định lại định mức vốn lưu động cho từng phần kế hoạch: kế hoạch Nhà nước giao, kế hoạch tự làm đã được cấp trên duyệt cho cả năm, theo các nguyên tắc hiện hành và những điểm hướng dẫn trên nhưng cần lưu ý tính toán đến từng đặc điểm và các yếu tố đối với từng nhiệm vụ kế hoạch. Để tách được định mức vốn cho từng phần kế hoạch thì các xí nghiệp, liên hiệp xí nghiệp cần xác định tỷ trọng của từng phần kế hoạch:

Tỷ trọng	Giá trị tổng sản lượng thuộc kế hoạch Nhà	(Tính
	nước giao	

$$\frac{\text{Nhà nước giao}}{\text{kế hoạch}} = \frac{\text{Tổng giá trị sản lượng của cả hai phần kế hoạch}}{\text{theo giá cố định)}$$

Tổng giá trị nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu thuộc
 kế hoạch Nhà nước giao (Tính quy
 theo
 giá chỉ đạo

Hoặc

$$=$$

Tổng giá trị nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu của cả hai phần kế hoạch hoặc theo giá
 (hoặc theo giá
 thỏa thuận)

b) Đối với các xí nghiệp hoạt động phân phối lưu thông khi xác định lại định mức vốn lưu động cho hai khâu dự trữ và luân chuyển hàng hoá cần chú ý:

- Đối với đơn vị kinh doanh bán hàng cung cấp, hạch toán độc lập thì căn cứ vào khối lượng hàng luân chuyển, kỳ luân chuyển và giá nhập kho mà xác định vốn dự trữ, vốn luân chuyển để đảm bảo kế hoạch kinh doanh cung cấp.
- Đối với đơn vị kinh doanh bán hàng giá bình thường (giá bảo đảm kinh doanh, hàng giá cao) cần phải xác giá nhập kho bình quân của mỗi mặt hàng theo các loại giá khác nhau (giá giao, giá thu mua chỉ đạo, giá hợp đồng hai chiều, giá gia công, giá thỏa thuận) cũng theo phương pháp hướng dẫn chung trên đây.
- Đối với những đơn vị thương nghiệp vật tư mới có kế hoạch tự làm được cơ quan có thẩm quyền duyệt cho cả năm thì cũng tính toán theo phương pháp tỷ trọng nói trên để xác định mức vốn lưu động của từng phần kế hoạch.